

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIỀN HẢI  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HNGĐ - ST  
Ngày: 15 - 9 - 2022  
V/v: tranh chấp Hôn nhân và gia  
đình (C – Tr)

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Lợi

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hiểu

2. Bà Phan Thị Hạnh Mỹ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Phương Thảo - Thư ký TAND huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 143/2022/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022 về tranh chấp "Hôn nhân và gia đình". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Hoàng Xuân C- sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn 4, xã M Đ G, huyện Đ H, tỉnh Lâm Đồng.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Tr - sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn V Ng, xã N H, huyện T H, tỉnh Thái Bình.

(Anh C, chị Tr đều có đề nghị xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hoàng Xuân C trình bày:**

**Về hôn nhân:** anh và chị Nguyễn Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã M Đ G, huyện Đ H, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 18/12/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung hạnh phúc được khoảng 3 tháng thì

phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống , không tìm được tiếng nói chung trong phát triển kinh tế dẫn đến các mâu thuẫn khác nhau trong gia đình . Cũng từ thời điểm mâu thuẫn này anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến cuộc sống của ai cho đến nay . Do tình cảm vợ chồng không còn , hôn nhân không thể hàn gắn , cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc và hôn nhân không còn tồn tại trên thực tế, vì vậy anh Hoàng Xuân C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn đối với chị Nguyễn Thị Tr.

**Về con chung, tài sản chung:** anh và chị Nguyễn Thị Tr không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Tại bản tự khai ngày 24/8/2022 bị đơn chị Nguyễn Thị Tr trình bày:** Chị đã được anh Hoàng Xuân C thông báo về việc ly hôn giữa chị và anh cũng như các văn bản giấy tờ anh nộp cho Tòa án. Chị đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án gửi cho chị.

**Về hôn nhân:** Về thời gian, địa điểm cũng như điều kiện kết hôn như anh C trình bày ở trên. Sau khi kết hôn anh chị đi Sài Gòn làm ăn, được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn . Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống , vợ chồng không tìm được tiếng nói chung dẫn đến anh chị đã không còn chung sống cùng nhau từ khoảng tháng 7/2015 cho đến nay. Cũng từ thời điểm này anh chị không còn ai quan tâm đến cuộc sống của ai nữa . Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn , hôn nhân không mang lại hạnh phúc , mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy anh Hoàng Xuân C đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị, chị cũng đồng ý ly hôn với anh Hoàng Xuân C.

**Về con chung, tài sản chung:** chị và anh Hoàng Xuân C không có con chung, không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa anh Hoàng Xuân C và chị Nguyễn Thị Tr là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Tra có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N H, huyện T H, tỉnh Thái Bình do đó yêu cầu khởi kiện này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là đúng với quy định tại Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Hoàng Xuân C và chị Nguyễn Thị T đều có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt do đó Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Xuân C và chị Nguyễn Thị Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã M Đ G, huyện Đ H, tỉnh Lâm Đồng ngày 18/12/2014 đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống cùng nhau được mấy tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong việc phát triển kinh tế dẫn đến nhiều mâu thuẫn khác trong gia đình. Từ tháng 7 năm 2015 anh, chị đã sống ly thân cho đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Như vậy có đủ cơ sở xác định giữa anh C, chị Tr đã phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn căng thẳng dẫn đến anh chị sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể hàn gắn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Xuân C, xử cho anh Hoàng Xuân C được ly hôn chị Nguyễn Thị Tr là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản chung: Anh Hoàng Xuân C và chị Nguyễn Thị Tr không có con chung không có tài sản chung nên không đặt ra giải quyết

[3] Về án phí: anh Hoàng Xuân C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho anh Hoàng Xuân C được ly hôn chị Nguyễn Thị Tr.

**2. Về quan hệ con chung, tài sản chung:** Không có, không đặt ra giải quyết.

**3. Về án phí:** anh Hoàng Xuân C phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển 300.000đ anh Hoàng Xuân C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0002467 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình ngày 18/8/2022 sang thi hành án phí.

**4. Về quyền kháng cáo:** anh Hoàng Xuân C và chị Nguyễn Thị Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**\*Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKS huyện Tiền Hải;
- THADS huyện Tiền Hải;
- UBND xã Ma Đa Guôi, huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Văn Lợi**